

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2021/HSST.

Ngày: 23 -12- 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Thái Minh Trí

2. Ông Trần Đỗ Tân

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Đặng Vân Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021, Thông báo dời lịch số: 641 ngày 22 tháng 9 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 117/2021/TB.TA ngày 22 tháng 10 năm 2021, thông báo dời thời gian xét xử số 159/TB.TA ngày 18 tháng 11 năm 2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 188/2021/TB.TA ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Anh Đ (tên gọi khác: Không), sinh năm 1989 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Câu K, xã Phú H, huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn C (đã chết) và bà Đoàn Hồng V; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 03 anh em, bị cáo có vợ là Nguyễn Thụy Thùy V, sinh năm 1993 (đã ly hôn), có 01 con tên Phạm Quỳnh N, sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 3 năm 2021 và chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch.

(Bị cáo có mặt).

- *Người làm chứng:*

Anh Trần Văn P, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Ấp Vĩnh T, xã Long T, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai.

(Anh P vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Phạm Anh Đ là đối tượng nghiện ma túy, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên vào khoảng 10 giờ ngày 25 tháng 3 năm 2021, Đoàn thuê xe ôm của người không rõ nhân thân đi từ ấp Cát Lái, xã Phú H, huyện Nhơn T đến khu vực chợ Cây Xoài thuộc Quận 2, Thành phố Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh tìm gặp một đối tượng tên M (chưa rõ nhân thân) để mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Sau khi mua ma túy, Đ cất giấu ma túy trong người rồi đi xe ôm quay về nhà ở ấp Câu K, xã Phú H, huyện Nhơn T. Vào ngày 26 tháng 3 năm 2021, Đ lấy một phần ma túy để sử dụng một mình, phần còn lại Đ cất giấu trong bao thuốc lá hiệu Jet, để trong túi quần bên phải. Đến khoảng 02 giờ ngày 27 tháng 3 năm 2021, khi Đ đang đi bộ trên đường Lý Thái Tổ thuộc ấp Cát L, xã Phú H, huyện Nhơn T thì bị Công an xã Phú H kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của Phạm Anh Đ có 01 gói nylon hàn kín cất giấu trong bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, Đoàn khai nhận là ma túy đá của Đ cất giữ nhằm mục đích sử dụng. Công an xã Phú H đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số: 613/KLGD-PC09 ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm P gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,35630 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,31919 gam

Về vật chứng gồm: 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, màu đen; 01 nỏ thủy tinh; 01 hộp quẹt; 01 ống hút nhựa; 01 nắp chai nhựa; 01 bao thuốc lá hiệu Jet.

Tại bản Cáo trạng số 122/CT-VKSLT ngày 09 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố bị cáo Phạm Anh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tại phiên tòa: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Như tại bản Cáo trạng.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tình tiết tăng nặng: Không có; Tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử Tên bố bị cáo Phạm Anh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án từ 16 (Mười sáu) đến 20 (Hai mươi) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp : Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tòa Tên: Tịch thu và tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 0,31919 gam được niêm phong số: 613/PC09-GĐMT ngày 02 tháng 04 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 nỏ thủy tinh, 01 hộp quẹt, 01 ống hút nhựa, 01 nắp chai nhựa, 01 bao thuốc lá hiệu Jet là công cụ đã dùng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Phạm Anh Đ 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, màu đen do không liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng anh Trần Văn P vắng mặt. Xét anh P vắng mặt nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và sự vắng mặt của anh P không gây trở ngại cho việc xét xử và đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị tiếp tục xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Phong.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Phạm Anh Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, nên có cơ sở xác định: Phạm Anh Đ là người nghiện ma túy. Vào lúc 10 giờ ngày 25 tháng 3 năm 2021, Phạm Anh Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,35630 gam, loại Methamphetamine thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự năm

2015) như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, tiếp tay cho các đối tượng khác thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố tình thực hiện là thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu và tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 0,31919 gam được niêm phong số: 613/PC09-GĐMT ngày 02 tháng 04 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 nỏ thủy tinh, 01 hộp quẹt, 01 ống hút nhựa, 01 nắp chai nhựa, 01 bao thuốc lá hiệu Jet là công cụ đã dùng vào việc phạm tội.

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, màu đen cho bị cáo Phạm Anh Đoan do không liên quan đến vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Trong vụ án này còn có đối tượng tên M đã bán ma túy cho Phạm Anh Đ, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Anh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phạm Anh Đoan 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 3 năm 2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu và tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 0,31919 gam được niêm phong số: 613/PC09-GĐMT ngày 02 tháng 04 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 nỏ thủy tinh, 01 hộp quẹt, 01 ống hút nhựa, 01 nắp chai nhựa, 01 bao thuốc lá hiệu Jet là công cụ đã dùng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Phạm Anh Đ 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, màu đen do không liên quan đến vụ án.

Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch đang tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 7 năm 2021.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Anh Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Anh Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS huyện Nhơn Trạch;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Mai

